

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **835/2022/HS-PT**

Ngày: 14-11-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Tuấn Vinh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Khương

Bà Trần Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Nhi – Thư ký viên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:** Ông Trần Ngọc Đảm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14/11/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 368/2022/TLPT- HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với các bị cáo có kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: **57/2022/HS-ST** Ngày: 28-04-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***Các bị cáo có kháng cáo:**

1. Họ và tên: **Phạm Phú C.** Tên gọi khác: C Ông Kẹ, sinh ngày 05 tháng 7 năm 1989 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: X, ấp Nam Hà, xã Xuân Bảo, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Nơi ở: Y Hoàng Diệu, phường Xuân Thanh, Thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Phạm Văn V, sinh năm 1958 và con bà Văn Thị Th, sinh năm 1958; Gia đình bị cáo có 07 anh em, bị cáo là con thứ tư; Có vợ Trịnh Thị Ngọc H, sinh năm 2000 và có 01 con sinh năm 2022.

Nhân thân. Ngày 17/5/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2019.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 30/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

2. Họ và tên: **Nguyễn Trung H**, sinh 14/5/1997 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Z, tổ 15, khu 3, ấp Hòa Bình, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Thợ hàn; Trình độ học vấn: Lớp 8/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn S, đã chết và con bà Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1965; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai, chưa có vợ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt 05/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

3. Họ và tên: **Trần Công Quốc A**, sinh 24/05/1990 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: K, khu phố Thanh Bình A, thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 6/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Trần Công D, sinh năm 1962 và con bà Võ Thu S, sinh năm 1972; gia đình bị cáo có 06 anh em, bị cáo là con thứ nhất, chưa có vợ.

Tiền án: Ngày 13/01/2020, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xử phạt 08 tháng tù, về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2021.

Tiền sự: Ngày 15/02/2017, Công an huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy (chưa chấp hành quyết định).

Bị cáo bị bắt ngày 01/7/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

4. Họ và tên: **Trần Lê D**, sinh ngày 15 tháng 3 năm 1998 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: M Chu Văn An, khu phố 4, phường Xuân Trung, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Thuê ở trọ tại tổ 17, khu phố 1, phường Xuân Trung, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 11/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Phạm Phú B, đã chết và con bà Trần Thị Lệ H, sinh năm 1968; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai, chưa có vợ

Tiền án, tiền sự: Không.

****Người bào chữa theo chỉ định của Tòa án cho các bị cáo:***

Luật sư Trương Thị Thu Hà (Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh) bào chữa cho bị cáo Trần Công Quốc A và Trần Lê D.

Luật sư Nguyễn Thị Bích (Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh) bào chữa cho bị cáo Phạm Phú C và Trần Công Quốc A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Phú C, Trần Công Quốc A, Trần Lê D, Trần Đăng Quốc D2, Nguyễn Trung H, Đoàn Thanh H, Dương Chí H1 là những người nghiện chất ma túy, trong đó Phạm Phú C có 01 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Trần Công Quốc A có 01 tiền án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và Dương Chí H1 có 01 tiền án về tội “Cướp tài sản”.

Vào tháng 10/2020, Phạm Phú C thuê nhà số 138 đường Hoàng Diệu, khu phố 2, phường Xuân Thanh, thành phố Long Khánh mở cửa hàng kinh doanh buôn bán yến sào “Yến Sào Huyền Trinh”, mục đích làm địa điểm mua bán ma túy và tụ tập các đối tượng sử dụng ma túy. Nguồn ma túy C thường đặt mua của Đặng Xuân A, sinh năm 1973, cư trú: 357/11/25 đường Cách Mạng Tháng 8, Phường 12, Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh, và tên T (không rõ họ tên địa chỉ) ở thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó giao cho Trần Lê D, Trần Công Quốc A, Đoàn Thanh H, Nguyễn Trung H đi nhận ma túy và cất giữ ma túy. C phân chia ma túy thành nhiều gói nhỏ để sử dụng một ít và bán cho những người nghiện. Khi người nghiện cần mua ma túy thì điện thoại cho C đặt mua, rồi C giao cho Trần Công Quốc A, Đoàn Thanh H, Nguyễn Trung H, Trần Lê D mang đi bán cho Dương Chí H1, Lê Anh D1 và những người nghiện thu lợi bất chính, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vào đầu tháng 3/2021, Phạm Phú C đặt mua 500gam ma túy đá của T (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng), C chuyển tiền vào tài khoản cho T rồi chỉ đạo Trần Lê D điều khiển xe mô tô biển số 60B8-153.20 của D đi đến chợ Hạnh Thông Tây, phường 11, quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh nhận ma túy, C trả công cho D 4.000.000đ (Bốn triệu đồng) và nói D mang ma túy về giao cho Nguyễn Trung H cất giữ. Số ma túy

này C đã bán hết cho những người không rõ họ tên, địa chỉ trên địa bàn huyện Xuân Lộc, Cẩm Mỹ và thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Lần thứ hai: Khoảng giữa tháng 3/2021, C đặt mua 600gam ma túy đá của T (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng), C chỉ đạo Trần Lê D đi thành phố Hồ Chí Minh nhận ma túy. C trả công cho D 5.000.000đ (Năm triệu đồng) và nói D mang ma túy về giao cho Nguyễn Trung H cất giữ rồi phân chia thành nhiều gói nhỏ mang bán cho những người không rõ họ tên, địa chỉ trên địa bàn huyện Xuân Lộc, huyện Cẩm Mỹ và thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Trần Lê D thu lợi bất chính số tiền 9.000.000đ (chín triệu đồng) dùng vào việc mua ma túy sử dụng và tiêu sài hết.

- Lần thứ ba: Vào khoảng đầu tháng 4/2021 và cuối tháng 4/2021, C 02 lần điện thoại mua mỗi lần 300gam ma túy đá, giá 85.000.000đ (Tám mươi lăm triệu đồng), tổng cộng 600 gam với giá 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng) của Đặng Xuân A, sinh năm 1973, cư trú: 357/11/25 đường Cách Mạng Tháng 8, Phường 12, Quận 10, thành phố Hồ Chí Minh và hẹn địa điểm giao nhận ma túy tại cây xăng “Nam Phương Long” thuộc địa phận xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Sau đó, C chỉ đạo Nguyễn Trung H ra chở Xuân A vào nhà của H ở ấp Hòa Bình, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc để C mua ma túy. H điều khiển xe mô tô biển số 59G1- 414.41 của H đi đến điểm hẹn chở Xuân A vào nhà của H rồi đưa vào phòng ngủ gặp C để mua bán ma túy. Sau khi mua ma túy xong, C nói H đưa Xuân A ra cây xăng Nam Phương Long đón xe về. Khi H quay lại cùng C phân chia ma túy, C nói cho H biết số lượng ma túy mua của Xuân A mỗi lần là 300gam, loại ma túy đá, C và H phân chia ma túy xong, C đưa cho H cất giữ một nửa và dặn H khi nào có người mua ma túy thì C sẽ điện thoại cho H mang đi giao. Khi những người nghiện muốn mua ma túy sẽ trực tiếp liên lạc trao đổi với C và đưa tiền cho C, sau đó C giao Nguyễn Trung H và Đoàn Thanh H mang đi bán cho những người nghiện, trong đó Đoàn Thanh H 01 lần mang bán cho Dương Chí H1 (Út Gà) 05gam ma túy đá cho với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng) tại cầu Nam Hà, xã Xuân Bảo, huyện Cẩm Mỹ vào giữa tháng 5/2021; Nguyễn Trung H mang bán 03 lần cho Lê Kim Long (Long bánh xèo), sinh năm 1994, nơi cư trú: xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; 03 lần bán cho Xù (không rõ họ tên, địa chỉ) ở khu vực đường Nguyễn Tri Phương, phường Xuân An, thành phố Long Khánh; 04 lần bán cho Hoàng (không rõ họ tên, địa chỉ) ở khu vực Núi Đỏ, phường Bàu Sen, thành phố Long Khánh; 03 lần bán cho Hiệp (không rõ họ tên, địa chỉ) ở khu vực xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai và bán cho nhiều người không rõ họ tên, địa chỉ trên địa bàn huyện Xuân Lộc, huyện Cẩm Mỹ và thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Do Nguyễn Trung H thường xuyên lấy ma túy của C sử dụng, nên C không giao ma túy cho H cất giữ mà chỉ đưa ma túy cho H đi giao cho người khác theo sự chỉ đạo của C, mỗi lần giao ma túy, H được trả công từ 150.000đ

(Một trăm năm mươi nghìn đồng) đến 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng)/01 lần giao ma túy và cho ma túy sử dụng. Nguyễn Trung H thu lợi bất chính số tiền 9.000.000đ (Chín triệu đồng).

- Lần thứ tư: Vào ngày 20/5/2021, C tiếp tục đặt mua 500gam ma túy đá của Xuân A với giá 130.000.000đ (Một trăm ba mươi triệu đồng); 50gam ma túy khay với giá 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) và 150 viên ma túy (thuốc lắc) với giá 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng). C giao cho Trần Công Quốc A (Quốc A ở tại nhà “Yến Sào Huyền Trinh” phụ giúp C mua bán ma túy, C cho Quốc A tiền tiêu xài và ma túy sử dụng) đi đến khu đường tránh Võ Nguyên Giáp thuộc địa phận huyện Trảng Bom nhận ma túy và trả tiền cho Xuân A. C đưa số điện thoại của Xuân A để Quốc A liên lạc hẹn giao ma túy tại trước cổng khu du lịch Vườn Xoài thuộc địa phận phường Phước Tân, thành phố Biên Hòa. Quốc A mượn chiếc xe mô tô hiệu AIRBLADE biển số 60B5-525.13 của Đoàn Thành H (xe mô tô H mượn của chị ruột H là chị Đoàn Thị Ngọc H, khi H lấy xe đưa cho Quốc A sử dụng đi nhận ma túy chị Huyền không biết), làm phương tiện đi đến điểm hẹn gặp Xuân A nhận 01 ba lô màu đen bên trong có chứa ma túy (Quốc A không rõ loại ma túy và khối lượng ma túy). Nhận ba lô chứa ma túy xong, Quốc A điện thoại thông báo cho C biết, thì C chỉ đạo Quốc A mang ba lô chứa ma túy về nhà Đoàn Thành H giao cho H cất giấu. Đến chiều cùng ngày, C đến nhà Đoàn Thành H lấy ma túy về phân chia thành nhiều gói nhỏ, C mang bán cho nhiều đối tượng không rõ họ tên địa chỉ trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ, huyện Xuân Lộc và thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, thu lợi bất chính.

- Lần thứ năm: Vào ngày 22/5/2021, C điện thoại cho Xuân A đặt mua 500gam ma túy đá với giá 130.000.000 (Một trăm ba mươi triệu đồng) và 150 viên ma túy (thuốc lắc) với giá 22.000.000 (Hai mươi hai triệu đồng), C giao Quốc A đi nhận ma túy từ Xuân A. Quốc A tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 60B5-525.13 của Đoàn Thanh H đi đến gần Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, nhận của Xuân A 01 túi nylon màu đỏ bên trong túi nylon có 01 hộp giấy chứa ma túy được dán băng keo (Quốc A không rõ loại ma túy và khối lượng ma túy). Sau khi nhận ma túy, Quốc A thông báo cho C biết và C chỉ đạo Quốc A mang số ma túy vừa nhận được đi đến thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc bán 500gam ma túy đá với giá 135.000.000đ (Một trăm ba mươi lăm triệu đồng) cho Lê Anh D1 (D 81), D trả cho Quốc A 110.000.000 (Một trăm mười triệu đồng), còn nợ lại 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng). C nói Quốc A chuyển tiền vào tài khoản số 0848666627 Ngân hàng MB của C số tiền 109.500.000đ (Một trăm lẻ chín triệu năm trăm nghìn đồng) qua cửa hàng điện thoại di động. Riêng 150 viên ma túy (thuốc lắc) màu hồng D không mua, nên C nói Quốc A mang về cửa hàng “Yến Sào Huyền Trinh” cất giấu ở quầy tính tiền. Sau đó, C mang bán 50 viên ma túy (thuốc lắc) cho những người không rõ họ tên địa chỉ trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ, huyện Xuân Lộc, thành phố Long Khánh. Số còn lại là 100 viên ma túy, C mang bán cho người thanh niên tên Nhật (không rõ họ

tên địa chỉ ở thành phố Vũng Tàu) với giá 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng), thu lợi bất chính.

- Lần thứ sáu: Vào ngày 26/5/2021, C đặt mua của Xuân A 300gam ma túy đá với giá 85.000.000đ (Tám mươi lăm triệu đồng) rồi giao Quốc A đi nhận ma túy. Quốc A mượn xe mô tô biển số 60B5-525.13 của Đoàn Thành H đi đến khu vực vòng xoay cổng 11, Thành phố Biên Hòa gặp một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) là người của Xuân A đưa cho Quốc A 01 ba lô màu đen bên trong có chứa ma túy (Quốc A không rõ loại ma túy và khối lượng ma túy). Nhận ba lô chứa ma túy xong, Quốc A điện thoại thông báo cho C biết, nên C chỉ đạo Quốc A mang ba lô chứa ma túy về nhà Đoàn Thành H giao cho H cất giữ. Đến chiều cùng ngày, Dương Chí H1 (Út gà) điện thoại cho C hỏi mua 05gam ma túy đá với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Đồng thời, cùng lúc người thanh niên ở thành phố Vũng Tàu liên lạc với C phản ánh chất lượng 100 viên ma túy (thuốc lắc) mua của C với giá 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng) không đảm bảo và mang lên trả lại. C điện thoại nhờ Hải đi ra đón người thanh niên vào nhà Hải đợi và chỉ đạo Đoàn Thành H lấy 05gam ma túy đá trong số ma túy Quốc A mới nhận về mang đến nhà bán cho Hải rồi nhận tiền đưa cho C, sau đó nhận 100 viên thuốc lắc của người thanh niên đang đợi ở nhà Hải mang về phòng ngủ của H cất giữ. Đến ngày 31/5/2021, C tiếp tục chỉ đạo Đoàn Thành H mang bán 05gam ma túy đá với giá 2.000.000đ (hai triệu đồng) cho Dương Chí H1 tại cầu Nam Hà. Số ma túy còn lại, C bán 26 viên ma túy thuốc lắc cùng số ma túy đá cho nhiều đối tượng không rõ họ tên, địa chỉ trên địa bàn huyện Cẩm Mỹ, huyện Xuân Lộc, thành phố Long Khánh. Còn 64 viên thuốc lắc màu hồng cất giấu tại nhà của Đoàn Thành H.

- Lần thứ bảy: Ngày 01/6/2021, C đặt mua của Xuân A 500 viên ma túy loại thuốc lắc màu xám với giá 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng), 01 gói ma túy khay khối lượng 50gam với giá 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), khi Xuân A mang ma túy xuống giao, C nói Xuân A để hộp giấy có chứa ma túy ở cổng chào ấp Văn Hóa Nam Hà, xã Xuân Bảo đối diện nhà C. Sau đó, C chỉ đạo Đoàn Thành H ra nhận, H mang về nhà mở hộp giấy kiểm tra và chụp ảnh lại gửi qua Zalo thông báo cho C biết, rồi mang cất giấu để bán theo sự chỉ đạo của C. Và cũng trong ngày 01/6/2021, C điện thoại cho Đoàn Thanh H bán 10 viên ma túy thuốc lắc màu đỏ-cam cho Trần Lê D với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng). D mang về nhà sử dụng hết 01 viên còn 09 viên cất giữ tại nhà. Số ma túy còn lại khối lượng: 29,4456gam ma túy, loại Methamphetamine và Ketamine; 18,6163gam ma túy, loại Methamphetamine; 16,53gam ma túy, loại MDMA; 1,3308gam ma túy, loại Methamphetamine và MDMA, H cất giữ tại nhà. Đến ngày 05/6/2021 bị Công an phát hiện thu giữ, H lấy số ma túy trên đổ vào thùng nước đá để phi tang (đã tan một số viên nén).

Vào đêm ngày 02/6/2021, C nhắn tin cho Trần Lê D biết mới nhập về bán loại ma túy mới của Hà Lan. Khoảng 16 giờ ngày 03/6/2021, Trần Lê D gọi điện thoại cho C đặt mua 10 viên ma túy thuốc lắc với giá 2.200.000đ (Hai triệu hai

trăm nghìn đồng), D đến nhà C ở ấp Nam Hà, xã Xuân Bảo, huyện Cẩm Mỹ nhận 10 viên ma túy thuốc lắc màu xám. Sau khi mua ma túy, D mang về nhà sử dụng hết 04 viên, 02 viên D cho Quốc A sử dụng và 02 viên D bán cho người tên Bình (không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), còn lại 02 viên D để chung vào ca nhựa cùng với 09 viên ma túy màu cam khối lượng 4,1629gam ma túy, loại Methamphetamine và Ketamine; 0,9976gam ma túy, loại MDMA, cất giấu dưới gầm bếp trong phòng trọ, đến ngày 05/6/2021 thì bị Công an phát hiện thu giữ.

- Lần thứ tám: Vào ngày 04/6/2021, Xuân A xuống nhà C tại địa chỉ số 342, ấp Nam Hà, xã Xuân Bảo, huyện Cẩm Mỹ, bán cho C 05gam ma túy đá với giá 2.000.000đ (Hai triệu đồng), sau đó C chỉ đạo Đoàn Thành H bán 10gam ma túy đá cho Nguyễn Trung H với giá 4.000.000đ (Bốn triệu đồng), Nguyễn Trung H mang ma túy về nhà sử dụng, phân chia ra bán, đến ngày 05/6/2021 thì bị Công an phát hiện thu giữ. Số ma túy còn lại, C mang cất giấu ma túy tại phòng ngủ của hai vợ chồng của C, đến ngày 05/6/2021 bị Công an khám xét, phát hiện thu giữ.

Cũng trong ngày 04/6/2021, C đặt mua của tên T khối lượng 01kg ma túy đá với giá 280.000.000đ (Hai trăm tám mươi triệu đồng), nhưng T chỉ còn 663,05gam ma túy loại Methamphetamine với giá 210.000.000đ (Hai trăm mười triệu đồng), C chưa trả tiền. C nói T “đóng gói số ma túy cho vào hộp giấy, dán băng keo” rồi gửi Shipper mang xuống địa chỉ 138 đường Hoàng Diệu, khu phố 2, phường Xuân Thanh, thành phố Long Khánh giao cho người tên Phú. C điện thoại cho Trần Đăng Quốc D2 nói khi nào có Shipper đến ra nhận ma túy giúp C, nhưng trước khi nhận phải hỏi giao cho ai, nếu Shipper nói giao cho người tên Phú thì nhận và trả tiền (C không điện thoại trao đổi nhờ Nguyễn Ngọc Mỹ P nhận ma túy). Đến khoảng 22 giờ đêm cùng ngày, Shipper đến địa chỉ trên giao ma túy, C chỉ đạo cho Duy ra nhận gói ma túy rồi trả tiền công vận chuyển là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) cho shipper. Duy mang gói ma túy lên trên lầu cất giấu vào thùng nước suối rồi điện thoại báo cho C biết. Khoảng 09 giờ sáng ngày 05/6/2021, C đi từ ấp Nam Hà, xã Xuân Bảo ra cửa hàng “Yên Sào Huyện Trịnh”, Phú và Duy đang sử dụng ma túy ở dưới tầng trệt, C lên trên lầu, Duy đi theo lấy gói ma túy đang cất giấu trong thùng nước suối đưa cho C kiểm tra bên trong có 05 gói nylon chứa ma túy đá, kiểm tra xong C giao cho Duy cất giấu ma túy ở chỗ cũ rồi đi về nhà. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, C phát hiện Công an đến nhà, nên đã leo tường rào bỏ trốn, trên đường chạy trốn, C điện thoại cho Duy nói Duy đi lên trên lầu mang số ma túy đi phi tang, Duy lấy số ma túy cho vào túi xách đeo lên người đồng thời xuống nhờ Dương Tấn Pháp chở đi đến nhà Phú ở ấp Thọ Chánh để cất giấu ma túy (khi nhờ Pháp chở đi Duy không nói cho pháp biết đi cất giấu ma túy). Khi Duy và Pháp lên xe ra khỏi cửa hàng thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Nai bắt quả tang thu giữ trên người Duy 663,05gam ma túy loại Methamphetamine; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus, số sim 0979.580575.

Ngoài ra trước đó vào tháng 12/2020 và tháng 01/2021, C 02 lần bán mỗi lần 2.000.000đ (Hai triệu đồng) ma túy đá cho Lê Anh D1 tại nhà của C. Riêng số ma túy đá (không rõ khối lượng), D mua của C vào ngày 22/5/2021, D mang về sử dụng một phần và một phần cho một số người bạn (không rõ họ tên địa chỉ) sử dụng chung, số ma túy còn lại khối lượng là 37,1229gam ma túy loại Methamphetamine; 1,0364gam ma túy loại MDMA D cất giấu tại nhà thì bị phát hiện thu giữ.

Dương Chí H1 sau khi mua ma túy của C mang về nhà sử dụng một ít, còn lại 02 lần bán cho Phòng Súng Và, sinh năm 1998, cư trú tại: ấp 5, xã Nhân Nghĩa, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai sử dụng. Sau đó, Và đưa Hải card điện thoại di động để Hải nạp card chơi game gồm 01 card điện thoại di động Viettel trị giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) vào ngày 02/6/2021 và 01 card điện thoại di động Viettel trị giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) vào ngày 04/6/2021. Khoảng 08 giờ sáng ngày 05/6/2021, Hải điện thoại cho Và đến nhà chơi, đến 13 giờ cùng ngày, Hải cất giấu 5,0761gam ma túy, loại Methamphetamine trong túi áo khoác rồi nhờ Và điều khiển xe mô tô biển số 60B8-153.20 của Và chở đi đến xã Xuân Quế, huyện Cẩm Mỹ, trên đường đi thì Hải bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Nai Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ: 5,0761gam ma túy, loại Methamphetamine; 01 xe mô tô Honda hiệu Wave biển số 60M3- 9202; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số sim 0937597040; điện thoại di động hiệu OPPO không có sim.

- Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Dương Chí H1 phát hiện, thu giữ: 02 nỏ thủy tinh là dụng cụ sử dụng ma túy.

- Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Đặng Quốc D2 tại địa chỉ số 138 đường Hoàng Diệu, khu phố 2, phường Xuân Thanh, thành phố Long Khánh, thu giữ: 01 đĩa nhựa trên mặt đĩa có chất bột màu trắng, khối lượng là 0,4220gam ma túy loại Ketamine; 01 bản phô tô CMND mang tên Nguyễn Ngọc Mỹ P; 01 bản sơ yếu lý lịch mang tên Nguyễn Ngọc Mỹ P; 01 bản phô tô sổ hộ khẩu số 190427148, chủ hộ tên Huỳnh Hữu Hiền; 01 nỏ thủy tinh; 01 thẻ sim (không có sim); 01 tẩu kim loại dài 15cm.

- Khám xét nơi ở của Đoàn Thành H thu giữ: 29,4456gam ma túy, loại Methamphetamine và Ketamine; 18,6163gam ma túy, loại Methamphetamine; 16,53gam ma túy, loại MDMA; 1,3308gam ma túy, loại Methamphetamine và MDMA; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số sim 0329106107; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số sim 0966834877; 01 chứng minh nhân dân mang tên Đoàn Thành H; 01 xe mô tô Honda hiệu AIRBLARE biển số 60B5-525.13; 01 giấy đăng ký xe mang tên Đoàn Thị Ngọc H; 02 bình sử dụng ma túy; 01 cân điện tử màu trắng.

- Vào lúc 14h 15 phút ngày 05/6/2021, tại phòng trọ số 5, tổ 17, khu phố 1, phường Xuân Trung, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Nai bắt quả tang Trần Lê D thu

giữ: 4,1629gam ma túy, loại Methamphetamine và Ketamine; 0,9976gam ma túy, loại MDMA ; 01 xe mô tô Honda hiệu Vision biển số 60B8- 153.20; 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số sim 0387621238; 01 bình dụng cụ sử dụng ma túy.

- Vào lúc 15giờ ngày 05/6/2021, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy bắt quả tang Nguyễn Trung H thu giữ: 4,6077gam ma túy loại Methamphetamine; 0,9767gam ma túy loại Ketamine; 0,9561gam ma túy loại MDMA; 01 xe mô tô Suzuki (Sport) biển số 59G1- 414.41; 01 cân điện tử; số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng); 01 điện thoại di động Nokia, số sim 0901642142 và 0933352346; 01 kéo kim loại; 01 ống hút bằng nhựa, cắt chéo một đầu; 01 thìa nhựa màu trắng; 01 ống thủy tinh, dụng cụ sử dụng ma túy. Đồng thời khám xét nơi ở của H tại số nhà 572, ấp Hòa Bình, xã Bảo Hòa, huyện Xuân Lộc, Đồng Nai, thu giữ: 01 nỏ thủy tinh; 01 đĩa sứ là dụng cụ sử dụng ma túy và 01 loa nghe nhạc.

- Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Anh D1 (D 81) vào lúc 15h30' ngày 05/6/2021, tại địa chỉ phòng trọ không số, trên đường Trần Nhân Tông, khu phố 8, thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, thu giữ: 37,1229gam ma túy loại Methamphetamine; 1,0364gam ma túy loại MDMA; 01 khẩu súng bằng kim loại, trong hộp tiếp đạn có chứa một bình kim loại màu trắng, hình trụ tròn, dài 8,5cm; 01 xe mô tô Suzuki (Sport) biển số 65F3-1427; 01 cân điện tử; 01 bóp da bên trong có 3.850.000đ (Ba triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng); 01 kéo kim loại; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số sim 0918911170 và 0349097440; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số sim 0377787182; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số sim 0987545979; 01 xe ô tô biển số 60A-910.09; 10 ống nhựa; 05 bịch nilon màu trắng; 02 ống thủy tinh.

- Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Phú C tại địa chỉ ấp Nam Hà, xã Xuân Bảo, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai thu giữ: 4,8423gam ma túy loại Methamphetamine; 01 viên đạn dài khoảng 4cm, đuôi đạn ghi số 711-89; 01 cân điện tử hiệu Pocket Scale (Made in china); 01 cuốn sổ tay bên ngoài bìa có chữ @ New; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số sim 0889950590 và 0352214150; 02 nỏ thủy tinh; 01 ống hút bằng nhựa; 03 thanh kiếm bằng kim loại và 01 gậy bằng kim loại dài khoảng 60cm (loại gậy 03 khúc thu gọn).

Bắt giữ Phạm Phú C tại thị xã Lagi, tỉnh Bình Thuận thu giữ: 01 điện thoại di động Iphone, số sim 0346429370; 01 điện thoại di động Nokia, số sim 0702874843; 02 sim Mobifone 4G; 01 sim Vinafone; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Vũ Quốc Thắng; 01 Chứng minh Quân đội tên Nguyễn Ngọc Phúc.

- Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Công Quốc A ở Ô1/310A, khu phố Thanh Bình A, thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. Chỗ ở: phòng trọ số 4, E25, tổ 7, Khu phố 5, phường Tân Hiệp, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, vào lúc 15giờ ngày 01/7/2021, thu giữ: 0,0532gam ma túy, loại Ketamine; 01 điện thoại di động Nokia, sim số 0961144613; 01 điện thoại di động

Samsung, sim số 0337886589; 01 bản phô tô căn cước công dân mang tên Trần Công Quốc A; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

* Tổng khối lượng ma túy đã thu giữ của các bị cáo là 789,2262 gam ma túy loại Methamphetamine, MDMA và Ketamin.

Tại kết luận giám định số 1139/KLGD-PC09 ngày 11/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai, kết luận (ma túy thu của Dương Chí H1):

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 4,9962gam loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0799gam loại Methamphetamine.

Tại kết luận giám định số 1140/KLGD-PC09 ngày 14/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai, kết luận (ma túy thu của Đoàn Thành H):

- Mẫu 64 (Sáu mươi bốn) viên nén hình chữ nhật màu cam (kí hiệu M11) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 29,4456gam loại Methamphetamine và Ketamine.

- Mẫu 04 (Bốn) viên nén không rõ hình màu xanh nõn chuối (kí hiệu M12) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,3308gam loại Methamphetamine và MDMA.

- Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4693 gam loại Methamphetamine.

- Mẫu chất lỏng màu trắng (Kí hiệu V3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, thể tích: 1170ml, loại Methamphetamine và MDMA. Hàm lượng Methamphetamine: 15,49mg/ml. Hàm lượng MDMA: 14,13mg/ml. Khối lượng Methamphetamine: 18,12gam. Khối lượng MDMA: 16,53gam.

Tại kết luận giám định số 1136/KLGD-PC09 ngày 11/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai kết luận: (ma túy thu của Trần Đăng Quốc D2):

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 663,05gam ma túy loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M2) được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,4220gam ma túy loại Ketamine.

Tại bản kết luận giám định số 1138/KLGD-PC09 ngày 11/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai, kết luận (ma túy thu của Trần Lê D):

- Mẫu viên nén hình chữ nhật, màu cam (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 4,1629gam ma túy, loại Methamphetamine và Ketamine.

- Mẫu viên nén hình chữ nhật, màu xám (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,9976gam ma túy, loại MDMA.

Tại kết luận giám định số 1137/KLGD-PC09 ngày 10/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai, kết luận (ma túy thu của Nguyễn Trung H):

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 3,3639gam ma túy loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M2-1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,2438gam loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M2-2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,9767gam ma túy loại Ketamine.

- Mẫu viên nén hình chữ nhật, màu xám và mảnh viên nén không rõ hình mà xám (kí hiệu M2-3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,9561gam ma túy loại MDMA.

Tại kết luận giám định số 1141/KLGD-PC09 ngày 10/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai, kết luận (ma túy thu của Lê Anh D1):

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 34,8437gam loại Methamphetamine.

- Mẫu 02 (Hai) viên nén màu hồng không rõ hình mà xám (kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,0364gam ma túy loại MDMA

- Mẫu tinh thể màu trắng (kí hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 2,2792gam loại Methamphetamine.

Tại kết luận giám định số 1142/KLGD-PC09 ngày 10/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai, kết luận (ma túy thu của Phạm Phú C): Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 4,8423 gam loại Methamphetamine.

Tại kết luận giám định số 1428/KLGD-PC09 ngày 07/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai, kết luận (ma túy thu của Trần Công Quốc A): Mẫu chất bột tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,0532gam ma túy, loại Ketamine.

Tại kết luận giám định số 3196/C09B ngày 30/6/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận (01 khẩu súng bằng kim loại,

trong hộp tiếp đạn có chứa một bình kim loại màu trắng, hình trụ tròn, dài 8,5cm thu của Lê Anh D1 (D 81): Khẩu súng gửi giám định là đồ chơi nguy hiểm, không phải là vũ khí quân dụng và không có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng. Sử dụng khẩu súng nêu trên bắn đạn đến cơ thể người có thể gây thương tích. Các bình kim loại gửi giám định là bình chứa khí nén để lắp vào hộp tiếp đạn của khẩu súng nêu trên.

Tại kết luận giám định số 3195/C09B ngày 30/6/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận (01 viên đạn dài khoảng 4cm, đuôi đạn ghi số 711-89 thu của Phạm Phú C): Viên đạn gửi giám định là đạn cỡ 7,62mm x 39mm và là vũ khí quân dụng. Tầm sát thương hiệu quả nhất của loại đạn nêu trên dùng cho súng AK47 là khoảng 400m, khi bắn đến cơ thể người có thể gây thương vong.

Tại kết luận giám định số 1382/KLGD-PC09 ngày 16/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai, kết luận (01 xe mô tô biển số 59G1-414.41 thu của Nguyễn Trung H và 01 xe mô tô hiệu Vision biển số 60B8-15320 thu của Trần Lê D): 01 xe mô tô biển số 60B8-15320 số khung số máy nguyên thủy; Xe mô tô biển số 59G1- 414.41 số khung nguyên thủy nhưng số máy bị mài hủy và đục lại.

Tại kết luận giám định số 2366/KLGD-PC09 ngày 10/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận (01 xe mô tô Suzuki (Sport) biển số 65F3-1427 thu của Lê Anh D1 (D 81): số khung, số máy đã bị mài, hủy không đọc được.

I. Truy tố: Cáo trạng số 698/CT-VKS-P1 ngày 25/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Phạm Phú C, Nguyễn Trung H, Đoàn Thành H, Trần Lê D, Trần Công Quốc A về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Trần Đăng Quốc D2 về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Lê Anh D1 về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự và Truy tố bị cáo Dương Chí H1 về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

**Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2022/HS-ST Ngày: 28-04-2022
của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã tuyên xử:**

Tuyên bố các bị cáo: Phạm Phú C, Nguyễn Trung H, Đoàn Thành H, Trần Lê D, Trần Công Quốc A, Trần Đăng Quốc D2, Dương Chí H1 đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị cáo Lê Anh D1 phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

-Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Phạm Phú C: Tử hình**, bị cáo bị bắt ngày 30/6/2021. Tiếp tục giam giữ bị cáo Phạm Phú C để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trung H: tù Chung thân**, thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2021.

Xử phạt bị cáo **Trần Lê D: tù Chung thân**, thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2021.

-Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51, điểm g và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Trần Công Quốc A: tù Chung thân**, thời hạn tù tính từ ngày 01/07/2021.

Ngoài ra, còn tuyên tội danh hình phạt các bị cáo khác, xử lý vật chứng, quyền kháng cáo.

Trong các ngày 04/5/2022, 09/5/2022, 10/5/2022 các bị cáo Phạm Phú C, Nguyễn Trung H, Trần Công Quốc A, Trần Lê D kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát trình bày quan điểm:

Các bị cáo Phạm Phú C, Nguyễn Trung H, Trần Lê D, Trần Công Quốc A bị xét xử về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Án sơ thẩm xử phạt các bị cáo là tương xứng, không có tình tiết giảm nhẹ mới, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư của bị cáo Phạm Phú C và Trần Công Quốc A trình bày:

Khối lượng ma túy bị cáo C, H bị quy kết do các bị cáo khai nhận chứ không có tang chứng, cho thấy hai bị cáo rất thành khẩn khai báo.

Đối với bị cáo C: Con bị cáo vừa mới sinh ra, đề nghị không tuyên tử hình bị cáo để con bị cáo có cha, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật hình sự nước ta.

Đối với bị cáo H: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn nên đề nghị xét giảm án cho bị cáo.

Bị cáo C, H thống nhất.

Luật sư của bị cáo Trần Lê D, Trần Công Quốc A trình bày:

Hai bị cáo không đóng vai trò chủ đạo mà chỉ là giúp sức để hưởng lợi, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s Khoản 1 Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo.

Bị cáo Anh, D thống nhất.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Rất hối hận, xin Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của các bị cáo Phạm Phú C, Nguyễn Trung H, Trần Công Quốc A, Trần Lê D làm trong hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Xét nội dung kháng cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới và thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã nêu, cụ thể:

Bắt đầu từ tháng 3/2021 đến ngày 04/6/2021, bị cáo Phạm Phú C đã có hành vi 02 lần mua khối lượng 1,1kg ma túy loại Methamphetamine, với giá 330.000.000đ (Ba trăm ba mươi triệu đồng) của tên T (không rõ họ tên địa chỉ) và 06 lần mua của Đặng Xuân A khối lượng 2,05kg cùng 800 viên ma túy loại Methamphetamine, MDMA và Ketamin với giá 691.000.000đ (Sáu trăm chín mươi một triệu đồng). Sau đó, C giao cho Trần Lê D, Trần Công Quốc A, Đoàn Thanh H, Nguyễn Trung H đi nhận ma túy và cất giữ ma túy. Bị cáo trực tiếp phân chia số ma túy trên thành nhiều gói nhỏ để sử dụng một ít và bán cho những người nghiện. Khi người nghiện cần mua ma túy thì điện thoại cho C đặt mua, rồi C giao cho Trần Công Quốc A, Đoàn Thanh H, Nguyễn Trung H, Trần Lê D mang đi bán, trong đó Đoàn Thanh H đã 03 lần bán cho Dương Chí H1; 01 lần bán cho Nguyễn Trung H và 01 lần bán cho Trần Lê D. Giao cho Nguyễn Trung H bán 03 lần cho Lê Kim Long (Long bán xèo); 03 lần bán cho Xù (không rõ họ tên, địa chỉ); 04 lần bán cho Hoàng (không rõ họ tên, địa chỉ); 03 lần bán cho Hiệp (không rõ họ tên, địa chỉ) và bán cho nhiều người khác không rõ họ tên, địa chỉ trên địa bàn huyện Xuân Lộc, huyện Cẩm Mỹ và thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai thu lợi bất chính là 9.000.000đ (*Chín triệu đồng*). Giao cho Trần Công Quốc A 01 lần bán cho Lê Anh D1 với khối lượng 37,1229gam, loại Methamphetamine; 1,0364gam, loại MDMA ngoài ra bị cáo Phạm Phú C trực tiếp bán 01 lần cho Trần Lê D; 02 lần bán cho Lê Anh D1; 01 lần bán cho Nhật (không rõ họ tên địa chỉ) ở Thành phố Vũng tàu, cùng nhiều lần bán cho nhiều người không rõ họ tên địa chỉ trên địa bàn huyện Xuân Lộc, huyện Cẩm Mỹ và thành phố Long Khánh. Ngày 04/6/2021, Phạm Phú C đặt

mua của tên T khối lượng 663,05gam ma túy loại Methamphetamine. Sau đó, C giao cho Trần Công Quốc Duy đi nhận gói ma túy mang về cất giấu tại cửa hàng “Yến sào Huyền Trinh” tại số 138 Hoàng Diệu, phường Xuân Thanh, Thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai phát hiện bắt quả tang.

Đối với bị cáo Dương Chí H1 sau khi mua ma túy của C mang về nhà sử dụng một ít, còn lại 02 lần bán cho Phòng Súng Và. Còn Trần Lê D 01 lần bán ma túy cho tên Bình (không rõ họ tên địa chỉ).

Như vậy, hành vi của các bị cáo trong vụ án này được xem xét đánh giá toàn diện trong các mối quan hệ với các chứng cứ khác để xác định đúng bản chất của vụ án, từ đó đã có đủ cơ sở kết luận, hành vi của các bị cáo Phạm Phú C, Nguyễn Trung H, Đoàn Thành H, Trần Lê D, Trần Công Quốc A đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng của Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, Hội đồng xét xử đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo như sau:

Ma túy là chất gây nghiện, người nghiện ma túy bị ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần, ngoài ra ma túy còn là nguyên nhân của tội phạm khác. Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy nhằm tạo môi trường sống, học tập, lao động lành mạnh cho cộng đồng. Bản thân các bị cáo nhận thức được ma túy là một loại chất cấm lưu hành và do Nhà nước độc quyền quản lý, nhưng các bị cáo đã bất chấp sự ngăn cấm của Pháp luật để thực hiện hành vi mua bán và sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm và đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, góp phần làm gia tăng tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của cộng đồng, tác động rất xấu đến tình hình trị an tại địa phương. Do vậy, đối với các bị cáo cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

Xét, vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Bị cáo Phạm Phú C là người trực tiếp bỏ tiền ra mua ma túy nhiều lần, với số lượng rất lớn, bị cáo phân công các bị cáo khác trong vụ án trực tiếp nhận ma túy từ người bán rồi đem về cất giữ, bị cáo là người trực tiếp phân nhỏ ma túy, liên lạc với người mua sau đó giao cho các bị cáo khác đem ma túy đi giao và thu tiền. Tổng cộng số ma túy bị cáo mua bán qua các lần là 3,05kg và 800 viên ma túy thuốc lắc loại Methamphetamine, MDMA và Ketamin. Quá trình bắt giữ bị cáo thu giữ số ma túy 789,2266 gam ma túy các loại gồm Methamphetamine MDMA và Ketamin (trong đó có 734,6461gam ma túy loại Methamphetamine;

33,6085gam ma túy loại Methamphetamine và Ketamin; 1,4519gam loại Ketamin; 19.5021gam loại MDMA). Về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu ngày 17/5/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/01/2019. Xét thấy, hành vi của bị cáo không còn khả năng để giáo dục, cải tạo. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt cao nhất, loại bỏ vĩnh viễn bị cáo khỏi đời sống xã hội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là có căn cứ.

Đối với các bị cáo khác trong vụ án có hành vi giúp sức tích cực trong việc nhận và bán ma túy cho Phạm Phú C cụ thể sau:

Nguyễn Trung H, Trần Công Quốc A, Lê Trần D, là đồng phạm có hành vi giúp sức tích cực cho Phạm Phú C trong việc đi nhận ma túy từ người bán đem về nhà cất giữ đồng thời cũng là người trực tiếp đi giao ma túy cho người mua ma túy của C, trong đó bị cáo Nguyễn Trung H có hành vi 03 lần giúp sức tích cực cho Phạm Phú C mua bán 1,7kg ma túy loại Methamphetamine, MDMA và Ketamin, bị cáo là người được bị cáo C phân công nhiều lần đi nhận ma túy từ người bán đem về cất giữ, bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy cho C là 9.000.000đ (chín triệu đồng). Khi bị bắt số ma túy thu giữ của bị cáo là 4,6077gam loại Methamphetamine; 0,9767gam loại Ketamine; 0,9561gam loại MDMA. (Tổng thu giữ là 6,5405 gam). Bị cáo Trần Công Quốc A là người có hành vi 03 lần giúp sức tích cực cho Phạm Phú C mua bán 1,350kg ma túy và 300 viên ma túy (thuốc lắc) loại Methamphetamine, MDMA và Ketamin. Trong đó khối lượng ma túy bán cho Lê Anh D1 là: 37,1229gam, loại Methamphetamine; 1,0364gam, loại MDMA. Bị cáo Trần Lê D là người có hành vi 02 lần giúp sức tích cực cho Phạm Phú C mua bán 1,1kg ma túy loại Methamphetamine thu lợi bất chính từ việc bán ma túy là 9.000.000đ (chín triệu đồng), khi bị bắt số ma túy thu giữ của bị cáo 4,1629gam, loại Methamphetamine và Ketamine; 0,9976gam, loại MDMA.

Xét, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Các bị cáo Phạm Phú C, Trần Lê D, Trần Công Quốc A, Nguyễn Trung H, phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Phạm Phú C có nhân thân xấu: Năm 2017, bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo Trần Công Quốc A có một tiền án, chấp hành xong hình phạt chưa được xóa án tích nay phạm tội mới do cố ý nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo Trần Lê D, Nguyễn Trung H đều chưa có tiền án tiền sự; bị cáo Phạm Phú C có con còn nhỏ mới sinh được hai tháng, các bị cáo đều xuất thân

từ dân lao động, bị cáo Trần Lê D tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

Bản án sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ như trên đối với các bị cáo là có căn cứ, do đó Hội đồng xét xử xét thấy không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Do không được chấp nhận kháng cáo, các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Đối với các nội dung khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Phú C, Nguyễn Trung H, Trần Công Quốc A, Trần Lê D; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: **57/2022/HS-ST** ngày: 28-04-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Tuyên bố các bị cáo: Phạm Phú C, Nguyễn Trung H, Đoàn Thành H, Trần Lê D, Trần Công Quốc A, Trần Đặng Quốc D2, Dương Chí H1 đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị cáo Lê Anh D1 phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

-Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Phạm Phú C: Tử hình**, bị cáo bị bắt ngày 30/6/2021. Tiếp tục giam giữ bị cáo Phạm Phú C để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trung H: tù Chung thân**, thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2021.

Xử phạt bị cáo **Trần Lê D: tù Chung thân**, thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2021.

-Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51, điểm g và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo **Trần Công Quốc A: tù Chung thân**, thời hạn tù tính từ ngày 01/07/2021.

2. Các bị cáo Phạm Phú C, Nguyễn Trung H, Trần Công Quốc A, Trần Lê

D: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đ án phí hình sự phúc thẩm.

Quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị kết án tử hình có quyền làm đơn xin Chủ tịch nước ân giảm hình phạt tử hình cho mình.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- TTG Công an tỉnh Đồng Nai, bị cáo;
- Lưu: HS; VP; (HKN).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Tuấn Vinh